

GIÁO DỤC TÍN NGƯỠNG TRUYỀN THỐNG THỜ BÁCH THẦN Ở TỈNH VINH PHÚC CHO HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH

Trần Thị Thanh - Trường Chính trị tỉnh Vinh Phúc

Ngày nhận bài: 20/01/2017; ngày sửa chữa: 26/03/2018; ngày duyệt đăng: 27/03/2018.

Abstract: The worship of spirit of Vinh Phuc people is one of the unique, diversified and rich cultural features blended in the diversity of spiritual life of the Vietnamese people in general. The article presents results of study on spirit worship of Vinh Phuc people. These results are the foundation to teach the contents related to the locality.

Keywords: Religious belief, spiritual life, spirit worship.

1. Mở đầu

Vinh Phúc là vùng đất có bề dày lịch sử trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Con người và vùng đất nơi đây đã để lại một kho tàng di sản văn hoá phong phú và đặc sắc, đó là một tài sản vô giá của Vinh Phúc trong tiến trình phát triển của dân tộc. Bên cạnh những di chỉ khảo cổ ở Lũng Hoà, Đồng Đậu, Thành Dền... khặng định Vinh Phúc là một trong những vùng đất cổ, là trung tâm của nước Văn Lang xưa, nơi đây để lại nhiều di tích lịch sử và di sản văn hoá, tạo nên một nét độc đáo riêng.

Người dân Vinh Phúc luôn mang trong mình niềm tự hào về truyền thống đấu tranh dựng nước, giữ nước và một nền văn hóa rực rỡ. Cho đến nay, Vinh Phúc vẫn mang đậm dấu ấn của văn hóa Hùng Vương, Kinh Bắc, Thăng Long với nền văn hóa dân gian đặc sắc, khoa bảng, với lối sống xã hội và chuẩn mực đạo đức luôn được giữ gìn và phát huy.

Về tín ngưỡng, ngoài tục thờ Thánh Mẫu Tây Thiên được đa số người dân tin theo, trên địa bàn tỉnh còn có nhiều tục thờ thần, thờ bách thần của người dân thuộc nhiều dân tộc khác nhau như Kinh, Dao, Sán Diu... Tín ngưỡng thờ bách thần của người dân Vinh Phúc là một trong những nét văn hóa độc đáo, đa dạng, phong phú hòa quyện trong sự đa dạng phong phú của đời sống tinh thần nói riêng của người dân Vinh Phúc trong tính thống nhất của đời sống tinh thần của người dân Việt nói chung.

Giáo dục tín ngưỡng truyền thống thờ bách thần ở tỉnh Vinh Phúc cho học viên Trường Chính trị tỉnh là một phần trong bộ môn *Địa phương học* của chương trình đào tạo Trung cấp Lí luận Chính trị Hành chính. Thông qua đó giúp học viên có những hiểu biết cơ bản về Vinh Phúc và con người Vinh Phúc xưa.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguồn gốc tín ngưỡng thờ Bách thần của người dân Vinh Phúc

Trong hàng ngũ “Bách thần” do triều đình quân giám, có nam thần và nữ thần. Đến thời Lý - Trần, các nữ thần đã được ghi chép, tôn thờ thành hệ thống chính thức của

triều đình. Một trong các nghi thức thờ thần ở các làng xã đều theo một quy chế chung do cơ quan Quân giám bách thần thuộc bộ Lễ định đặt. Các thể chế bao gồm: Liệt kê vào từ điển thờ cúng; San định thần tích (sự tích vị thần); Phong sắc thần theo thứ bậc (thượng đẳng thần, trung đẳng thần, hạ đẳng thần) hoặc ban tước hiệu thần là Đại vương, phu nhân; Định thể lễ tế lễ, hèm tục (lễ tế quan viên, tế thập bá, lễ rước, lễ vật cúng tế, mở hội...). Tín ngưỡng bách thần rất đa dạng, có những vị thần theo truyền thuyết dân gian, có những vị là anh hùng dân tộc, những người có công được Vua phong, có những vị thần là tổ nghề.

Vinh Phúc cũng như những tỉnh khác ở khu vực Đồng bằng Bắc Bộ, đặc biệt là Tây Bắc, có nhiều thành phần dân tộc cũng như có đời sống tín ngưỡng đa dạng. Cũng như các địa phương khác, tín ngưỡng thờ cúng bách thần ở Vinh Phúc cũng tập trung vào hai nhóm cơ bản, đó là tín ngưỡng sùng bái tự nhiên và tín ngưỡng sùng bái con người, như: Thờ tam phủ, tứ phủ; thờ tứ pháp; thờ tổ tiên, tổ nghề, thành hoàng làng; thờ vua tổ, tứ bất tử và danh nhân anh hùng có công với nước hay với địa phương.

Giải thích về vấn đề này, theo tác giả Trần Quốc Vượng, với người Việt Nam sống bằng nghề nông nghiệp lúa nước, thì sự gắn bó với tự nhiên lại càng dài lâu và bền chặt. Việc đồng thời phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau của tự nhiên dẫn đến hậu quả trong lĩnh vực tư duy là lối tư duy tổng hợp và trong lĩnh vực tín ngưỡng là tín ngưỡng đa thần, tính chất âm tính của văn hóa nông nghiệp dẫn đến hệ quả trong lĩnh vực quan hệ xã hội là lối sống thiên về tình cảm, trọng phụ nữ và trong lĩnh vực tín ngưỡng là tình trạng lan tràn các nữ thần. Vì cái đích mà người Việt Nam hướng tới là sự phồn thực cho nên nữ thần không phải là các cô gái trẻ đẹp mà là các Bà Me, các Mẫu.

Ở Vinh Phúc bộ ba nữ thần vẫn lưu truyền trong dân gian dưới dạng tín ngưỡng TAM PHỦ với Mẫu Thượng Thiên (còn gọi là Mẫu Cửu Trùng hay Cửu Thiên Huyền Nữ), Mẫu Thượng Ngàn và Mẫu Thoái (= thủy) - cai

quần ba vùng trời - đất - nước. Nhiều nhà, ở góc sân vẫn có một bàn thờ lộ thiên gọi là bàn thờ Bà Thiên (hay bà Thiên Đài).

Người dân không chỉ thờ phụng ở đình, chùa, am, miếu, mà còn khẩn vái “tứ phương”, kể cả những gốc cây, mô đất, khúc sông... Tín ngưỡng ở đây là hòa đồng, đan xen, hỗ trợ lẫn nhau. Yếu tố nổi bật nhất là yếu tố nữ trong hệ thống tín ngưỡng, tôn giáo. Một yếu tố khác là thần thánh hóa những người có công với gia đình, làng, nước trên tinh thần trọng tình “uống nước, nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây”, nên tín ngưỡng cũng thấm đượm tinh thần ấy. Mỗi làng có phong tục, lối sống riêng. Trong phạm vi làng xã từ lâu đã hình thành tục thờ cúng thần địa phương và việc thờ cúng này trở nên phổ biến ở nhiều tộc người. Những người có công với gia đình, làng xóm, đất nước đều được người Việt Nam nói chung, người dân Vĩnh Phúc nói riêng tôn vinh, sùng kính. Điều này được thể hiện thông qua hoạt động văn hóa - xã hội bản địa như: Hội làng, tiệc làng, tục rước nước,... thường diễn ra sau tết nguyên đán ở mỗi địa phương.

2.2. Cơ sở hình thành hệ thống thờ tự tín ngưỡng Bách thần ở Vĩnh Phúc

Mỗi ngôi đền, mỗi vị thần đều gắn với những truyền thuyết và được truyền từ đời này qua đời khác. Tùy vào những điều kiện cụ thể mà các dân tộc có hệ thống các truyền thuyết khác nhau. Truyền thuyết cũng thể hiện cách giải thích sơ khai về thế giới tự nhiên, con người và xã hội loài người. Truyền thuyết là cơ sở để hình thành hệ thống tín ngưỡng dân gian, mà hệ thống tín ngưỡng thờ bách thần ở Vĩnh Phúc là một điển hình. Bên cạnh đó, người dân cũng dựng miếu thờ thần, thờ thánh, lập đền thờ những người có công với làng, với nước, những người đã tạo ra các nghề nghiệp và truyền dạy cho người dân để kiếm sống. Xuất phát từ cơ sở này mà chúng tôi cho rằng các ngôi đền, ngôi đình trong hệ thống tín ngưỡng ở Vĩnh Phúc hình thành trên ba cơ sở cơ bản, đó là truyền thuyết dân gian, những anh hùng dân tộc có công với làng, với nước và tổ nghề dân gian.

2.2.1. Nhóm đền thờ những vị thần, thánh dân gian có công với đất nước và địa phương

Nhóm đền thờ những vị thần, vị thánh dân gian có công với đất nước và địa phương ở Vĩnh Phúc rất phong phú đa dạng. Mỗi ngôi đền đều gắn liền với một truyền thuyết riêng biệt, tiêu biểu như: đình Sơn Bao (đình Bầu), Đền Thông (đền Tây Thiên), v.v... Ngày nay, do điều kiện KT-XH ngày càng phát triển, những ngôi đền, đình, miếu này đã và đang được người dân địa phương tu bổ lại và hương khói thường xuyên.

Đình Sơn Bao (đình Bầu) tọa lạc tại làng Bầu, phường Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên. Đình thờ ba vị thành

hoàng là: Tản Viên Sơn Thánh, Cao Sơn Đại Vương, Quý Minh Đại Vương. Tương truyền ba vị thần sinh ở vùng núi Tản Viên, có công giúp vua Hùng Duệ Vương đánh giặc, bảo vệ đất nước nên khi hóa được phong là “Tản viên sơn tam vị đại vương”.

Đền Thông hay còn được gọi là đền Tây Thiên thờ Thánh Mẫu Tây Thiên Lăng Thị Tiêu. Vào thời Hùng Vương, tương truyền bà là tiên giáng trần được đầu thai làm con gái của một vị tù trưởng họ Lăng ở vùng núi Tam Đảo. Từ nhỏ bà đã tinh thông văn, võ. Ở đây bà đã gặp và kết duyên cùng con trai vua Hùng thứ VI là Hùng Chiêu Vương. Khi đất nước bị giặc Ân xâm lược bà đã chiêu mộ binh lính giúp Vua đánh giặc. Khi đất nước thanh bình, không màng danh lợi bà trở về vùng sơn cước Tam Đảo và thăng thiên. Để tỏ lòng thành kính và biết ơn đối với công lao to lớn của bà, sau khi Thánh Mẫu về với cõi tiên, nhân dân đã lập đền thờ trên núi Tam Đảo tại nơi ở của Thánh Mẫu.

2.2.2. Nhóm đền thờ những người có công với đất nước và địa phương được phong thần

Bên cạnh những vị thần dân gian, những người có công với nước, với quê hương cũng được người dân lập đền để thờ. Những ngôi đền tiêu biểu như: đền thờ bảy anh em họ Lữ trong thời Nhà Trần; đền thờ danh tướng Lân Hồ trong thời Nhà Trần ở thị trấn Thổ Tang; cụm đình Tam Canh gồm ba đình: Hương Canh, Ngọc Canh và Tiên Hường. Đây cũng là tên của ba làng thuộc thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên. Mỗi làng có một ngôi đình, song đều thờ năm nhân vật lịch sử được phong “Thần” là Ngô Xương Ngập (con trưởng của Ngô Quyền); Ngô Xương Văn (con thứ của Ngô Quyền); Đỗ Cảnh Thạc (một tướng của Ngô Quyền); bà mẹ của Ngô Xương Văn là Linh Quang Thái Hậu và một nữ nương được phong là Thị Tàng công chúa. Trong thời kì Nhà Lê, người dân cũng lập đền thờ các tướng lĩnh như đền thờ Trần Nguyên Hãn Tả Tướng Quốc, phò Lê Lợi diệt giặc Minh giải phóng đất nước thế kỉ XV tại thôn Đa Cai, xã Sơn Đông, huyện Sông Lô.

Cũng như nhóm đền thờ các vị thần, thánh dân gian, các đền thờ anh hùng dân tộc ở Vĩnh Phúc cũng rất phong phú. Mỗi ngôi đền, ngôi đình đều có những câu chuyện riêng, kiểu kiến trúc riêng, nhưng có lẽ lối kiến trúc thời Hậu Lê là phổ biến nhất. Bởi vì, tuy là những ngôi đền, ngôi đình thờ các tướng lĩnh Nhà Trần, nhưng mãi về sau, vào thời Hậu Lê mới được nhân dân thờ và phong thần.

2.2.3. Nhóm đền thờ tổ nghề

Ngoài đền thờ những vị thần theo truyền thuyết dân gian và những người có công với nước, với quê hương được phong thần, ở Vĩnh Phúc còn có loại hình đền thờ

tổ nghề. Đó là những ngôi đền tiêu biểu như: Điện thờ tổ nghề gốm ở làng gốm Hương Canh thuộc huyện Bình Xuyên. Tương truyền, sau khi đánh bại Quận Hèo Nguyễn Danh Phương, triều đình Lê - Trịnh đã phái quan Nội Hầu Trịnh Xuân Biền về phủ dụ dân chúng. Thấy xóm làng xơ xác tiêu điều, dân chúng phiêu bạt, những người hồi cư không kế sinh nhai, ông Trịnh Xuân Biền đã giúp dân phục hồi sản xuất nông nghiệp và đem người đến dạy dân làm nghề cang chính. Cuộc sống đi vào ổn định và khấm khá dần. Khi ông qua đời, dân làng thương tiếc, lập miếu thờ, tôn ông làm sư tổ nghề gốm. Ông tổ nghề gốm còn được thờ tại làng Hiền Lễ, một làng vốn có nghề gốm cổ truyền ở xã Cao Minh, thị xã Phúc Yên. Theo truyền thuyết của làng thì ông Tổ nghề gốm là người Thanh Hóa, trong khi chu du thiên hạ phát chẩn cứu bần cầu phúc đã tới vùng Kẻ Rẫy (tên nôm của làng Hiền Lễ), thấy con người hiền lành chất phác, đất đai “sơn thủy hữu tình” ông và gia đình dừng chân sinh cơ lập nghiệp và truyền nghề gốm cho dân. Hiện trong đình Hiền Lễ có bài vị thờ ông (Đức thánh tổ Hà Tân), vợ ông (La Lang Lương thị) cùng với con trai ông (Đức thánh Trường Sinh) được tôn phong làm thành hoàng làng. Những vị thần được nhân dân thờ phụng nói trên có thể là Thành Hoàng của một ngôi làng nào đó, có thể không phải là Thành Hoàng làng mà thờ theo công trạng nhất định.

2.3. Hệ thống đền, đình thờ bách thần ở Vĩnh Phúc

Hệ thống đền, đình thờ tín ngưỡng bách thần ở Vĩnh Phúc rất phong phú, bao gồm những cụm di tích tiêu biểu sau:

- *Đình Thổ Tang*: Đình ở làng Thổ Tang, xã Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường. Đình thờ Lân Hồ Đô Thống Đại Vương, một vị tướng có công đánh giặc Nguyên - Mông thời nhà Trần. Đình được xây dựng vào khoảng thế kỉ XVII theo kiểu chữ đình, gồm phần hậu cung và một tòa 5 gian 2 chái. Đình Thổ Tang đã được Bộ Văn hoá - Thông tin ghi vào sổ “Danh mục Di tích lịch sử văn hoá” ngày 13/1/1964 và cấp bằng “Di tích lịch sử văn hoá” ngày 17/2/1990.

- *Đình Bạch Trữ*: Đình ở xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh thờ Thiên Tiên My Nương công chúa, con Vua Hùng thứ XVIII và thờ Cống Sơn, quân sư của Hai Bà Trưng. Đình Bạch Trữ kiến trúc theo hình chữ “Vương” gồm 3 tòa nhà lớn (mỗi tòa 3 gian 2 chái), song song với nhau, thứ tự từ ngoài vào trong là: Tiền tế, đại đình và hậu cung. Các tòa nhà nối thông với nhau bằng 2 nhà ống muống, mỗi nhà dài 3m. Hai nhà tiền tế và đại đình còn lưu giữ được một số mảng chạm khắc gỗ từ cuối thế kỉ

XVII. Những bức chạm này lại được đặt ở mặt sau bức cốn của gian chính, gian vẫn dành để lễ bái.

- *Đền Bắc Cung (Đền Thịnh)*: Đền ở xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, thờ Tản Viên Sơn Thánh. Thần Tản Viên là vị thần đứng đầu trong thần thoại Việt Nam. Thần là con rể Vua Hùng thứ XVIII. Thần đã dạy dân trị thủy, đi hết làng này sang chạ khác ở bộ Văn Lang xưa, cùng dân săn bắt muông thú, thả cá, làm bánh, làm mắm ăn và đánh giặc.

- *Đền Đông Cung*: Đền ở xóm Thanh Lanh, làng Trung Mậu, huyện Bình Xuyên; Tại đây, dân chúng thờ cả 4 vị sơn thần là U Sơn, Tản Viên, Cao Sơn và Quý Minh. Đền Đông Cung đã bị giặc Pháp đốt phá, chỉ còn lại một số bia đá. Gần đây, đền đã được xây dựng lại, kiến trúc hoàn toàn mới, ở lưng chừng núi, nhìn xuống thung lũng.

- *Đền Tranh*: Đền còn có tên là Bắc Cung Thượng, nằm trên địa phận thôn Hoàng Thạch, xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc. Đền thờ “Tam vị Đại Vương” là Tản Viên, Cao Sơn và Quý Minh. Đền được xây dựng vào đầu thế kỉ IV, được tôn tạo vào các triều đại: Lý (1038), Hậu Lê (1469 và 1479), Mạc (1538),... Đền được hầu hết các triều đại phong sắc và năm 1993 được Bộ Văn hoá - Thông tin công nhận di tích văn hoá. *Đền Phú Đa*: Đền ở xã Phú Đa, huyện Vĩnh Tường, thờ Lãng trung Hầu Nguyễn Thái.

- *Đền Đuông*: Đền Đuông ở xã Bồ Sao (Vĩnh Tường). Đền thờ “Đông Hải Long Vương”, phu nhân và con gái. Đông Hải Long Vương là con thứ 25 của Lạc Long Quân và Âu Cơ, có công dạy dân vùng Bồ Sao trị thủy sông Hồng, chống lũ lụt bảo vệ mùa màng và đời sống nhân dân. Đền Đuông không chỉ là một di tích lịch sử có giá trị mà còn là một công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo. Đa phần di tích được kiến thiết vào thời Nguyễn, thế kỉ XIX.

- *Đền bà Chúa Thượng ngàn*: Ngôi đền nằm trên sườn núi cao và cách mặt biển cả ngàn mét. Khí hậu ở khu vực đền rất lí tưởng cho những ai muốn tu tiên luyện đan. Ngôi đền được xây dựng cách đây khoảng hơn 600 năm. Trải qua năm tháng bê dẫu và thời tiết mưa nắng khắc nghiệt ngôi đền cổ đã được tu sửa nhiều lần. Hiện tại ngôi đền được xây bằng gạch có kết cấu kiến trúc hình vuông chia thành hai gian tiền tế và hậu cung.

- *Sự tích Chúa Thượng Ngàn*: Mẫu Thượng Ngàn hoặc Bà Chúa Thượng Ngàn (Mẫu nhạc phủ) là một trong ba vị mẫu được thờ cúng tại điện mẫu, cạnh đình, chùa của người Việt, chủ yếu ở miền Bắc và miền Trung Việt Nam. Việc thờ phụng bà Chúa Thượng Ngàn

là một đặc điểm của tín ngưỡng gắn liền với núi rừng của người Việt. Bà là một nhân vật mang tính truyền thuyết và đóng vai trò quan trọng trong tín ngưỡng hầu bóng tam phủ hay tứ phủ.

Bà Chúa Thượng Ngàn, cũng như nhiều vị thần thánh khác, được nhiều người tôn thờ, và được coi là hồn thiêng của sông núi, bao đời nay dẫn dắt bao thế hệ vững bước đi lên. Bà có mặt ở khắp nơi, theo bước chân của dân chúng, khi ở miền rừng núi rồi xuống miền đồng bằng. Vì vậy, ở nhiều nơi người dân lập điện thờ phụng bà. Tuy nhiên, đại bản doanh của bà vẫn là vùng núi non và các cửa rừng.

2.4. Hoạt động tín ngưỡng trong hệ thống đền thờ bách thần ở Vĩnh Phúc

Hiện nay, do đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao nên hoạt động của các đền thờ bách thần ở Vĩnh Phúc rất nhộn nhịp. Mỗi ngôi đình, đền đều có thời gian và nghi thức sinh hoạt tín ngưỡng riêng. Tuy nhiên, ngoài những nét riêng của từng ngôi đình, đền, theo tìm hiểu của chúng tôi, hiện nay, nhìn chung ở các cơ sở tín ngưỡng này đều có hoạt động hầu đồng, hát văn, dâng sao, giải hạn. Thường thì người dân hay đến các ngôi chùa nhờ thầy sư dâng sao giải hạn cho cả gia đình. Tuy nhiên, do nhu cầu tín ngưỡng cũng như hiểu biết có hạn mà người dân “thêm” cho những ngôi đền, điện thờ chức năng này. Hoạt động hầu đồng, hát văn ở các đền thờ, điện thờ ở Vĩnh Phúc rất phong phú.

Không ai có thể phủ nhận yếu tố tích cực mà tín ngưỡng đem lại cho những người đang hiện hữu. Đặc biệt vào dịp đầu năm, lễ hội tín ngưỡng từ bao đời nay là dịp để cho con người giao lưu với nhau, thỏa mãn những nhu cầu về mặt đời sống tinh thần, nhu cầu thẩm mỹ. Tuy nhiên, chính những con người đã tạo nên phần hồn đẹp đẽ cho lễ hội tín ngưỡng lại cũng là những người tạo ra “mặt trái” của hoạt động tín ngưỡng này và nó không hề nhỏ. Chúng tôi quan sát thấy hiện tượng rải tiền trần lan, tùy tiện trong các đền, chùa ở Vĩnh Phúc vào dịp đầu năm rất tốn kém và phản cảm. Cũng như ở nhiều nơi khác, người ta đặt tiền lễ xin lễ ở khắp nơi: trên bàn thờ, dưới chân tượng, cạnh gốc cây, trên bờ tường, thậm chí vương vãi la liệt dưới chân người đi lễ. Dịch vụ “ăn theo” cũng không kém: Tiền công dâng lễ, khăn thuê, viết sớ, rút thẻ, bốc bát hương, đôi tiền lễ, v.v... Ngoài ra, tình trạng khách đi lễ vô tư xả rác, tiểu tiện không đúng chỗ hoặc ngang nhiên leo trèo, viết, vẽ bậy trên di tích khá phổ biến. Hy vọng nhân dân hãy vì ý nghĩa tốt đẹp của tín ngưỡng hãy đi lễ thật văn hóa, nghiêm túc lên án hiện tượng mê tín dị đoan, làm xấu đi nét đẹp văn hóa vốn có, cùng chung tay xây dựng nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc.

3. Kết luận

Hệ thống các đền thờ tín ngưỡng bách thần ở Vĩnh Phúc hết sức phong phú. Mỗi công trình gắn với một truyền thuyết dân gian hoặc một sự kiện lịch sử cụ thể với một kiểu kiến trúc riêng biệt do bàn tay, khối óc của người thợ nông dân Vĩnh Phúc tạo nên trong lịch sử. Những tác phẩm nghệ thuật điêu khắc, hội họa, thư pháp trong các công trình này rất độc đáo, phản ánh đầy đủ nhu cầu tâm linh của người Vĩnh Phúc qua bao thế hệ.

Vấn đề đặt ra hiện nay là cần tuyên truyền để các thế hệ học viên Trường Chính trị Tỉnh Vĩnh Phúc nhận thức đầy đủ về vai trò, giá trị to lớn của hoạt động tín ngưỡng trong đời sống tinh thần, đời sống tâm linh của hệ thống các đền thờ bách thần ở Vĩnh Phúc để những hoạt động này vừa phát huy được giá trị đạo đức, giá trị nhân văn, giá trị văn hóa; nhưng đồng thời phải chú trọng đến công tác quản lý để hoạt động này tuân thủ các quy định của pháp luật.

Do đó, tín ngưỡng thờ bách thần ở Vĩnh Phúc đã trường tồn qua hàng ngàn năm lịch sử và ngày càng phát triển, ăn sâu, bám rễ trong tâm thức người Vĩnh Phúc, chứng tỏ giá trị cả trong giai đoạn hiện nay. Chính vì tín ngưỡng này đã trở thành nền tảng, bản sắc văn hóa, đạo lý của người Vĩnh Phúc nói riêng và người Việt nói chung nên yêu cầu đặt ra là phải giữ gìn và phát huy một cách hiệu quả nhất. Các ngành chức năng của tỉnh nhà luôn chú ý khai thác những giá trị của tín ngưỡng này với tư cách là một di sản văn hóa. Từ đó, có thể đẩy mạnh phát triển kinh tế - du lịch tâm linh, quảng bá hình ảnh Vĩnh Phúc và con người Vĩnh Phúc trong sự nghiệp đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Như Hoa (2001). *Tín ngưỡng dân gian ở Việt Nam*. NXB Văn hóa - Thông tin.
- [2] Trần Quốc Vượng (chủ biên, 2010). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Lê Quý Đôn (1962). *Kiến văn tiểu lục*. NXB Sử học.
- [4] Lê Văn Hưu - Phan Phu Tiên - Ngô Sĩ Liên (1272 - 1697). *Đại Việt sử kí toàn thư*, bản dịch. NXB Khoa học xã hội.
- [5] Nguyễn Hữu Mùi (2013). *Nghiên cứu văn bia Vĩnh Phúc*. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Phúc.
- [6] Lê Kim Thuyên (2011). *Điều tra, nghiên cứu tín ngưỡng thờ thành hoàng làng ở Vĩnh Phúc*. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Phúc.
- [7] Nguyễn Đăng Duy (2001). *Các hình thái tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam*. NXB Văn hóa - Thông tin.